

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Đào tạo nghề 4 tháng cuối năm 2025 tỉnh Lào Cai

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tỉnh Lào Cai, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo nghề 4 tháng cuối năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở ngành, địa phương, đơn vị trong việc phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đào tạo nghề 2025, nhất là sau khi thực hiện sắp xếp bộ máy, tổ chức và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước nhằm phát triển giáo dục nghề nghiệp; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của các địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và thị trường lao động; chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh việc phối hợp, liên kết với doanh nghiệp tham gia tổ chức đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường, nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp, nhất là những ngành nghề có lợi thế của tỉnh.

- Phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), thu hút học sinh tham gia học nghề ở các cấp trình độ, đặc biệt là trình độ cao đẳng và trung cấp.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện kế hoạch.

- Các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tại các địa phương, đơn vị trong năm 2025.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu năm 2025

- Đào tạo nghề: Tuyển mới đào tạo nghề trên **29.500** người, chia ra: trình độ cao đẳng là 3.550 người, trình độ trung cấp là 6.500 người, trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng là 19.450 người (trong đó hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn là **5.000** người).

- Năm 2025, lao động được đào tạo nghề thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được đào tạo nghề là **1.200** người.

Phân đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo của toàn tỉnh năm 2025 đạt 70%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 36%.

b) Mục tiêu 4 tháng cuối năm 2025

- Đào tạo nghề: Tuyển mới đào tạo nghề trên **15.500** người, chia ra: trình độ cao đẳng là 2.760 người, trình độ trung cấp là 4.000 người, trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng là 8850 người (trong đó hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn là **3.500** người).

- Lao động được đào tạo nghề thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được đào tạo nghề là **650** người.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp; tư vấn việc làm, học nghề, thông tin thị trường lao động

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cấp, ngành, địa phương đối với công tác đào tạo nghề; nâng cao nhận thức của người lao động về học nghề, việc làm; huy động sự tham gia của các doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo.

- Phối hợp chặt chẽ giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với các sở, ngành và các địa phương trong việc thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS, THPT tham gia học nghề ở các cấp trình độ theo mục tiêu phân luồng của tỉnh; khảo sát xác định nhu cầu học nghề của học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT; hướng dẫn tuyển sinh cao đẳng, trung cấp năm 2025, tư vấn hướng nghiệp trong các trường phổ thông, tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp, học nghề, việc làm tại các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh (do các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm dịch vụ việc làm tổ chức).

- Các địa phương tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn các đối tượng là lao động trong độ tuổi có nhu cầu học nghề, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, học sinh sau khi tốt

ng nghiệp THCS, THPT, bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ, đối tượng là người chấp hành án được đặc xá hoặc chấp hành xong hình phạt tù, đối tượng học viên đang điều trị cai nghiện ma túy có nhu cầu học nghề để tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm.

2.2. Đẩy mạnh tuyển sinh đào tạo nghề, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động

- Tăng cường công tác tuyển sinh, đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp. Chú trọng tuyển sinh nhóm lao động trong độ tuổi từ 15-35 tuổi đang làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; đào tạo các nghề phi nông nghiệp, nhất là nhóm nghề thuộc lĩnh vực du lịch (lễ tân, phục vụ buồng, phục vụ nhà hàng, chế biến món ăn, hướng dẫn du lịch, điều hành du lịch, kỹ năng ngoại ngữ...) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề: Chính sách miễn, giảm học phí theo quy định của Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

- Rà soát, xác định nhu cầu học nghề của người lao động, nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề của doanh nghiệp để tư vấn nghề nghiệp, định hướng đào tạo và cung ứng nhân lực theo nhu cầu, địa chỉ sử dụng của doanh nghiệp.

- Khuyến khích các loại hình đào tạo liên thông, liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh ở các cấp trình độ, tăng cường tuyển sinh dạy nghề xã hội hóa, thu hút các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề gắn với tuyển dụng lao động vào làm việc.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao đặc biệt ở ngành nghề trọng điểm đạt chuẩn cấp quốc gia, Asean, quốc tế; những ngành nghề tỉnh đang có nhu cầu sử dụng như nhóm ngành công nghiệp chế biến, du lịch, dịch vụ; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, tổ chức đào tạo nghề theo nhu cầu, địa chỉ sử dụng của khu công nghiệp, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động. Liên kết với doanh nghiệp, tập đoàn lớn tham gia vào quá trình đào tạo lao động. Năm 2025, mỗi cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập ký kết hợp đồng đào tạo được với ít nhất **3-5** doanh

ng nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để đào tạo và cung ứng nhân lực theo nhu cầu sử dụng, gắn với giải quyết việc làm đầu ra cho người học nghề.

- Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu và địa chỉ sử dụng. Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, rà soát nhu cầu đào tạo nghề của lao động nông thôn và tổ chức các lớp đào tạo nghề theo nhu cầu người học, gắn việc tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với địa chỉ sử dụng và giải quyết việc làm đầu ra sau học nghề; chú trọng đào tạo các nghề phi nông nghiệp, đào tạo nghề theo định hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch của tỉnh.

- Chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao quy mô và chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của trường chất lượng cao và các nghề trọng điểm cấp quốc tế, Asean, quốc gia. Kiểm định chất lượng, kiểm tra tự đảm bảo chất lượng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.3. Đào tạo nghề gắn với đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai các chính sách hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được ban hành tại Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái và Đề án đưa lao động tỉnh Yên Bái đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2024-2030 được ban hành kèm theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (trước hợp nhất tỉnh).

- Thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài nhằm tổ chức đào tạo nghề theo đơn hàng xuất khẩu lao động, tổ chức đào tạo nghề gắn với học ngoại ngữ tạo nguồn đi lao động ở nước ngoài.

- Các trường cao đẳng, trung cấp đẩy mạnh ký kết các thỏa thuận hợp tác với các trường cao đẳng, đại học ở nước ngoài trong việc triển khai hoạt động hợp tác đào tạo, trao đổi học sinh, sinh viên trong quá trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tạo điều kiện học sinh, sinh viên đi làm việc ở nước ngoài sau tốt nghiệp.

2.4. Hỗ trợ tư vấn đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, lao động là người có đất thu hồi

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội với nhiều hình thức phù hợp.

- Rà soát, nắm bắt tình hình, nhu cầu học nghề của thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương

trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; lao động là người có đất thu hồi. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với giải quyết việc làm bền vững và có thu nhập ổn định cho người học sau đào tạo.

- Tổ chức tuyển sinh, đào tạo và thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo cho bộ đội xuất ngũ trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng (đối với người có thể học nghề), lao động có đất thu hồi và trình độ trung cấp, cao đẳng theo các chính sách hỗ trợ của tỉnh.

2.5. Hỗ trợ tư vấn, đào tạo nghề cho người chấp hành xong án phạt tù, học viên cai nghiện ma túy và các đối tượng khác

- Rà soát tình hình người chấp hành xong án phạt tù, học viên cai nghiện ma túy nhằm tư vấn học nghề, hỗ trợ đào tạo nghề nhằm giải quyết việc làm, giúp họ ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

- Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho người chấp hành xong án phạt tù, đối tượng hoàn thành cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng như định hướng nghề nghiệp, kỹ năng tìm kiếm việc làm. Tạo điều kiện để các đối tượng này được tiếp cận các chính sách về tín dụng, về đào tạo nghề và giới thiệu việc làm.

- Xây dựng, củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình học nghề, giải quyết việc làm hiệu quả, góp phần thực hiện tái hòa nhập cộng đồng.

2.6. Kiểm tra, giám sát; tổng hợp báo cáo

- Tăng cường kiểm tra, giám sát kết quả, hiệu quả đào tạo nghề các địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì.

- Định kỳ hằng tháng, hằng quý, các địa phương có trách nhiệm rà soát để tổng hợp báo cáo kết quả đào tạo nghề (có danh sách người tham gia học nghề). Báo cáo định kỳ: tháng, quý (gửi **trước ngày 15 hàng tháng**), báo cáo năm (gửi **trước 15/12/2025**) về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.
2. Nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.
3. Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án do Trung ương và địa phương ban hành.
4. Nguồn kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.
5. Nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn huy động tài trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các trường cao đẳng, trung cấp gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và nhu cầu thị trường lao động.

- Chỉ đạo đẩy mạnh đào tạo nghề, chú trọng đào tạo lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; lao động nông thôn, lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, gắn kết giữa giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động, tổ chức đào tạo nghề theo đặt hàng, địa chỉ sử dụng của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- + Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường tuyển sinh đào tạo, đặc biệt là trình độ cao đẳng, trung cấp, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, đào tạo các nghề trọng điểm, các ngành nghề theo nhu cầu sử dụng của tỉnh, của doanh nghiệp, tích cực tham gia đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đa dạng các loại hình đào tạo, liên kết, liên thông đào tạo theo nhu cầu của người học nghề.

- + Đẩy mạnh gắn kết với các doanh nghiệp; tiếp tục duy trì hoạt động gắn kết giữa các cơ sở đào tạo với các tập đoàn, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Gắn kết đào tạo nghề với đào tạo ngoại ngữ nhằm tạo nguồn lao động có trình độ cho xuất khẩu lao động.

- + Phối hợp chặt chẽ với các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp học nghề; phối hợp với doanh nghiệp tư vấn, hỗ trợ việc làm cho người học sau đào tạo. Khảo sát, đánh giá tình hình việc làm của học sinh, sinh viên, người học tốt nghiệp khóa đào tạo nghề.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo.

- Kịp thời thông tin thị trường lao động và dự báo nhu cầu sử dụng nhân lực, đẩy mạnh tuyên truyền tư vấn học nghề, việc làm đặc biệt đối với lao động trẻ, học sinh tốt nghiệp THCS, THPT; tổ chức tốt các phiên giao dịch việc làm nhằm kết nối thông tin tuyển dụng lao động.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh:

- + Làm cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm tăng cường phối hợp, liên kết hợp tác trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người học.

- + Đẩy mạnh công tác tư vấn việc làm, học nghề; hỗ trợ giới thiệu việc làm người lao động, nhất là người lao động có tay nghề, người lao động và xuất khẩu lao động. Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, tư vấn việc làm, học nghề, tuyển

dụng lao động, xuất khẩu lao động, tổ chức các Hội nghị nhằm đáp ứng kịp thời nhân lực cho doanh nghiệp.

+ Cập nhật kịp thời thông tin thị trường lao động, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm kết nối thông tin cung - cầu lao động trên địa bàn tỉnh. Phối hợp hiệu quả với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tuyển dụng lao động là người học sau đào tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; hướng dẫn các xã, phường thực hiện đặt hàng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với thu hút, tuyển dụng lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang lĩnh vực phi nông nghiệp.

- Cung cấp kịp thời thông tin về nhu cầu sử dụng lao động thuộc ngành, nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực nông nghiệp để các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo theo nhu cầu.

- Kiểm tra, giám sát kết quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các địa phương. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch này gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cung cấp thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động thuộc ngành, nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực du lịch để các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo và cung ứng nhân lực theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp; đáp ứng nhu cầu về nhân lực, đặc biệt là nhân lực đã qua đào tạo theo định hướng phát triển du lịch của tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trong ngành du lịch theo chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, về các chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, về các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với người học.

5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối của ngân sách địa phương, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

6. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường rà soát nhu cầu đào tạo của bộ đội xuất ngũ làm cơ sở hỗ trợ học nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự và triển khai tư vấn, tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tư vấn học nghề cho bộ đội chuẩn bị hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

7. Công an tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho học viên đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; đào tạo nghề đối với người chấp hành xong án phạt tù để các đối tượng được học nghề nhằm tiếp cận việc làm, sớm hòa nhập cộng đồng.

8. Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm sau đào tạo, ... trên các ấn phẩm báo chí, chương trình phát thanh và truyền hình, ... nhận thức của các cấp, ngành, nhân dân về vai trò, vị trí của công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ về đào tạo nghề, giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch được giao trong năm 2025.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp học nghề, việc làm phù hợp theo từng vùng, từng nhóm đối tượng (học sinh, lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động dân tộc thiểu số, lao động nữ, bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ; người chấp hành xong án phạt tù...). Đẩy mạnh tuyển sinh, đặc biệt là trình độ cao đẳng, trung cấp, liên kết đào tạo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Cung ứng kịp thời nhân lực theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình tuyển dụng và đào tạo lao động.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tăng cường đào tạo nghề ở lĩnh vực phi nông nghiệp (đạt **40%** trở lên) gắn đào tạo nghề với định hướng phát triển ngành nghề của địa phương và yêu cầu giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Tổ chức khảo sát xác định nhu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu đào tạo nghề, việc làm của người lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời đào tạo và cung ứng nhân lực theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Rà soát, tổng hợp số lượng người chấp hành xong án phạt tù; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho đối tượng chấp hành xong án phạt tù tại địa phương; chỉ đạo các đơn vị liên quan của địa phương tổ chức việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho các đối tượng.

- Định kỳ, tổ chức rà soát, thống kê hiện trạng lao động, số lao động được đào tạo nghề, giải quyết việc làm, số lao động chuyển dịch từ nông nghiệp sang

phi nông nghiệp trong năm đảm bảo việc rà soát thực hiện từ các thôn, tổ dân phố (có danh sách người học, địa chỉ nơi làm việc của người lao động).

- Định kỳ hàng tháng, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) kết quả thực hiện kế hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (VX);
- Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trường Cao đẳng nghề Yên Bái,
- Trường Cao đẳng Lào Cai;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Hiền Hạnh